

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2025-2030

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2025-2030 (viết tắt là Nghị quyết số 10-NQ/TU); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Cụ thể hóa và thực hiện thắng lợi các quan điểm, mục tiêu, giải pháp tại Nghị quyết số 10-NQ/TU; đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện và xuyên suốt của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong mọi giai đoạn thực hiện. Qua đó, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất từ nhận thức đến hành động trong toàn hệ thống chính trị; khẳng định vị thế của kinh tế tư nhân là động lực quan trọng, cùng với kinh tế tập thể và kinh tế nhà nước tạo thành nền tảng vững chắc cho nền kinh tế tỉnh nhà. Đặc biệt, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm "mũi nhọn" đột phá chiến lược, tạo giá trị khác biệt để thúc đẩy tỉnh phát triển nhanh, xanh và bền vững.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thực hiện phải được tiến hành đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm và bám sát điều kiện thực tiễn của địa phương. Phải xác định rõ trách nhiệm của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, nhất là vai trò nêu gương của người đứng đầu. Các nhiệm vụ, giải pháp cần được cụ thể hóa thành các chỉ tiêu định lượng trong kế hoạch hằng năm với lộ trình khả thi; gắn kết chặt chẽ kết quả thực hiện Nghị quyết với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên. Quá trình triển khai phải đảm bảo tính công khai, minh bạch, lấy hiệu quả thực chất làm thước đo hoàn thành nhiệm vụ.

B- NỘI DUNG**I- NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN****1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước**

Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác quán triệt, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kinh tế tư nhân và kinh tế tập thể; làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ đây là xu thế tất yếu và động lực quan trọng để phát triển tỉnh nhà. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền nhằm xóa bỏ định kiến về kinh tế tư nhân; khẳng định vị thế của kinh tế tập thể (HTX) là

nền tảng trong liên kết sản xuất nông nghiệp đặc sản của tỉnh. Đẩy mạnh phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" trong phát triển kinh tế; kịp thời định hướng dư luận xã hội; đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch, quan điểm không đúng về chủ trương phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế tập thể.

Nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với kết quả phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn.

Tôn vinh, nhân rộng kịp thời các mô hình doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, các hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả trên địa bàn.

2. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh và hỗ trợ pháp lý

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng và môi trường. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và cấp xã, phường, sở, ngành (DDCI).

Thực hiện nhất quán phương châm "*Chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp*"; duy trì hiệu quả các diễn đàn "*Cà phê doanh nhân*"; duy trì thường xuyên các hoạt động đối thoại, tiếp xúc doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các thành phần kinh tế hoạt động.

3. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân và các tổ chức kinh tế tập thể ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại vào sản xuất, kinh doanh; khuyến khích các mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Tập trung quyết liệt cho công tác chuyển đổi số trong quản lý và vận hành; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường thông qua các nền tảng số, thương mại điện tử nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

4. Nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân

Tập trung xây dựng các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, có tiềm lực tài chính và khả năng đóng góp cao cho ngân sách tỉnh; đồng thời tạo cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực cạnh tranh để tham gia sâu vào các chuỗi giá trị.

Ưu tiên nguồn lực và khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến sâu và du lịch bền vững.

Thực hiện chuẩn hóa hoạt động của các Hợp tác xã (HTX) theo Luật Hợp tác xã năm 2023, kiên quyết xử lý các đơn vị yếu kém, hoạt động hình thức. Trọng tâm là thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Doanh nghiệp - HTX - Hộ nông dân, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò dẫn dắt thị trường, HTX là đầu mối trung gian ứng dụng kỹ thuật và tổ chức sản xuất.

5. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị kinh doanh hiện đại cho đội ngũ chủ doanh nghiệp và cán bộ quản lý HTX; tập trung vào kỹ năng thương mại điện tử và kinh tế xanh.

Xây dựng đạo đức doanh nhân, văn hóa kinh doanh và tinh thần thượng tôn pháp luật; khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân thực hiện tốt trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường vùng cao.

6. Nâng cao vai trò giám sát và hỗ trợ của các đoàn thể

Phát huy vai trò của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh là cầu nối, bảo vệ quyền lợi hợp pháp và thúc đẩy sự hợp tác giữa các hội viên.

Tăng cường sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc thực thi các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế của chính quyền các cấp.

III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chỉ đạo đẩy mạnh, định hướng công tác tuyên truyền, quán triệt; thực hiện tuyên truyền (*Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy*); cụ thể hóa thực hiện (*Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh*); xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TU và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Đảng ủy các xã, phường*).

2. Chỉ đạo cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, phát triển doanh nghiệp (*Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh*).

3. Chỉ đạo thực hiện phát triển nguồn nhân lực và mô hình kinh tế (*Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy các xã, phường*).

4. Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết (*Đảng ủy các xã, phường; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

(có biểu chi tiết kèm theo)

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã, phường: Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực, huy động sự vào cuộc của các cấp ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này; định kỳ hằng năm (*trước ngày 30/11*), báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh*).

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1. Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo bố trí nguồn lực (*phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh*) để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, chủ động điều chỉnh các giải pháp phù hợp với thực tiễn để đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả.

2.2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các địa phương để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này.

2.3. Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này; định kỳ hằng năm (*trước 10/12*) báo cáo tình hình thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; hằng năm (*trước 30/11*) báo cáo kết quả thực hiện (*qua Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Đảng ủy MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Lò Minh Hùng

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 10-NQ/TU NGÀY 30/12/2025
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

(kèm theo Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 31/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện	Thời gian/Lộ trình	Biện pháp tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất	Ghi chú
I	Quán triệt, tuyên truyền và cụ thể hóa thực hiện				
1	Chỉ đạo định hướng công tác thông tin, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý II/2026	Chỉ đạo định hướng đối với các cơ quan, báo chí trên địa bàn tỉnh.	
2	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này	Các Đảng ủy trực thuộc	Tháng 4/2026	Người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo; tổ chức gọn, hiệu quả; sử dụng hạ tầng sẵn có.	
3	Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò của kinh tế tư nhân và kinh tế tập thể; các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	2026-2030	Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh thực hiện	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện	Thời gian/Lộ trình	Biện pháp tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất	Ghi chú
4	Cụ thể hóa các chủ trương thành cơ chế, chính sách của tỉnh (<i>xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, tạo động lực phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, bảo đảm tính khả thi và phù hợp với nguồn lực của địa phương</i>)	Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	2026 - 2027	Rà soát, sửa đổi, ban hành chính sách trọng tâm; bảo đảm khả thi, phù hợp nguồn lực. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách phát triển kinh tế; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và phản ánh những khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã với cấp ủy, chính quyền các cấp.	
5	Giám sát việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể	Đảng ủy HĐND tỉnh	2026-2030	Chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thực hiện; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai.	
6	Kiểm tra, đôn đốc việc ban hành và thực hiện kế hoạch của các cấp	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Từ Quý II/2026, thực hiện hằng năm	Theo dõi tiến độ; tổng hợp, báo cáo; kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh.	
II	Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển doanh nghiệp				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện	Thời gian/Lộ trình	Biện pháp tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất	Ghi chú
1	Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao PCI, DDCI	Đảng ủy UBND tỉnh	Hàng năm	Chuẩn hóa quy trình; tăng dịch vụ công trực tuyến; gắn trách nhiệm người đứng đầu.	
2	Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã theo mục tiêu Nghị quyết (<i>Doanh nghiệp bình quân mỗi năm thành lập mới khoảng 360 doanh nghiệp; Hợp tác xã bình quân mỗi năm thành lập mới 75 Hợp tác xã</i>)	Đảng ủy UBND tỉnh	2025 -2030	Giao chỉ tiêu cụ thể; tập trung nông nghiệp, chế biến, du lịch; lồng ghép nguồn lực.	
3	Hỗ trợ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo	Đảng ủy UBND tỉnh	2026 -2030	Ưu tiên giải pháp thiết thực; tận dụng nền tảng sẵn có; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng.	
4	Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, HTX	Đảng ủy UBND tỉnh	Hàng năm	Duy trì đối thoại định kỳ; xử lý dứt điểm kiến nghị; công khai kết quả.	
5	Thu hút đầu tư vào lĩnh vực có lợi thế của tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	2026 -2030	Xây dựng danh mục dự án; chủ động xúc tiến đầu tư; ưu tiên chế biến nông sản, du lịch.	
III	Phát triển nguồn nhân lực và mô hình kinh tế				
1	Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực doanh nghiệp, HTX	Đảng ủy UBND tỉnh	Hàng năm	Phối hợp trường, viện toàn quốc; bố trí kinh phí; đào tạo ngắn hạn, thiết thực; tổ chức tại địa phương; sử dụng nguồn lực trong tỉnh.	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện	Thời gian/Lộ trình	Biện pháp tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất	Ghi chú
2	Phát triển mô hình kinh tế hiệu quả, doanh nghiệp dẫn dắt (<i>Tập trung lựa chọn các mô hình kinh tế dựa trên sản phẩm chủ lực, đảm bảo doanh nghiệp đóng vai trò hạt nhân dẫn dắt toàn diện từ khâu kỹ thuật đến tiêu thụ; thiết lập hệ sinh thái liên kết bền vững giữa 'Doanh nghiệp - Hợp tác xã - Hộ nông dân' nhằm tối ưu hóa giá trị trên cùng một đơn vị diện tích canh tác</i>).	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	2025 - 2030	Lựa chọn mô hình trọng điểm; nhân rộng điển hình; hỗ trợ theo chương trình hiện có.	
3	Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	2026 - 2030	Rà soát, phân loại HTX; hỗ trợ HTX hoạt động hiệu quả; xử lý HTX yếu kém.	
4	Tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	2026 - 2030	Kết nối doanh nghiệp - HTX - nông dân; phát triển chuỗi giá trị; mở rộng thị trường tiêu thụ.	
IV	Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết				
1	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Đảng ủy các xã, phường	Hằng năm	Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này đối với các cấp ủy,	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện	Thời gian/Lộ trình	Biện pháp tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất	Ghi chú
				tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên có liên quan thuộc thẩm quyền quản lý.	
2	Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy	Sơ kết năm 2028; Tổng kết năm 2030	Tổ chức gọn, hiệu quả; gắn với đánh giá kết quả thực hiện.	
3	Thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị gắn với kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao đối với việc thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW và Kế hoạch này	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy	Hằng năm	Gắn kết quả thực hiện với đánh giá tổ chức đảng, người đứng đầu.	
4	Kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình hiệu quả	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Hằng năm	Lựa chọn mô hình tiêu biểu; tuyên truyền, nhân rộng.	